

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST

Ngày 27 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hào, bà La Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lộc Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 11 năm 1976 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Giáo viên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lộc Văn B (Đã chết), con bà Lô Thị P (Đã chết); Vợ là Vi Thị B, sinh năm 1983 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ Trường T học cơ sở Lạng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vi Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 3 năm 1992 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Vi Văn H, sinh năm 1966, con bà Lộc Thị T, sinh năm 1971. Cả ông và bà hiện trú tại bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Kha Văn Q** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1976 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Kha Văn N (Đã chết), con bà Vi Thị L, sinh năm 1948; Vợ là Lộc Thị H sinh năm 1983 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lô Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1973 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Lô Văn H (Đã chết), con bà Hà Thị B, sinh năm 1946; Vợ là Vi Thị X, sinh năm 1974 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Vy Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 01 năm 1985 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Vy Xuân Đ, sinh năm 1959, con bà Kha Thị H, sinh năm 1957; Vợ là Vi Thị Đ, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Kha Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1987 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Kha Văn T, sinh năm 1963, con bà Lương Thị T, sinh năm 1963; Vợ là Lộc Thị S, sinh năm 1993 và có 01 người con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Kha Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 11 năm 1981 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Kha Văn N, sinh năm 1955, con bà Lô Thị D, sinh năm 1955; Vợ là Lương Thị S, sinh

năm 1985 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 15/01/2025 thì bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho các bị cáo Lộc Văn T, Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn M, Kha Văn C có ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên thuộc T tâm trợ giúp phá lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

Bào chữa cho các bị cáo Vi Văn C , Kha Văn Q có ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên thuộc T tâm trợ giúp phá lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 11/01/2025, Lộc Văn T, Lô Văn H, Vi Văn C , Vy Văn S, Kha Văn Q , Kha Văn M và Kha Văn C cùng nhau uống bia tại nhà của anh Lô Văn H, sinh năm 1979, trú quán cùng bản B X, xã C K. Uống bia đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì anh H nghỉ trước và đưa hai con nhỏ của anh H đi xuống thăm vợ tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Nam Nghệ An. Còn T, H, C , S, Q , M và C vẫn tiếp tục ngồi uống bia đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì cả 07 người thống nhất cùng rủ đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, đặt tẩy 10.000 đồng, tố tối đa là 50.000 đồng, (không xác định được người khởi xướng).

Sau khi thống nhất cách đánh xong, Q đi mua 01 bộ bài Tú Lơ Khơ 52 quân về. Sau khi Q mua bài về thì cả 07 người gồm T, H, C , S, Q , M và C lấy 01 chiếc chiếu có sẵn ở gian bếp của nhà anh Lô Văn H trải ra rồi cả 07 người nói trên cùng ngồi vào đánh bạc với hình thức đánh như đã thống nhất trước đó. Các bị cáo đánh bạc đến 21 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Con Cuông bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.200.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ trắng đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để làm việc.

Quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trái phép là 5.200.000 đồng. Cụ thể số tiền các bị cáo dung đánh bạc như sau: Lộc Văn T 500.000 đồng; Lô Văn H 600.000 đồng; Vi Văn C 2.000.000 đồng; Vy Văn S 200.000 đồng; Kha Văn Q 1.000.000 đồng; Kha Văn M 500.000 đồng; Kha Văn C 400.000 đồng.

Tại Kết luận kiểm tra xác định tiền thật tiền giả ngày 17/01/2025 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kết luận: “Các tờ tiền mặt có số seri như Bảng thống kê tiền ở Biên bản mở niêm phong kiểm tra tiền thu giữ của các đối tượng mang tới kiểm tra là tiền thật

do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành có tổng trị giá 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng”

Cáo trạng số: 11/CT – VKS - CC, ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lộc Văn T, Lô Văn H, Vi Văn C , Vy Văn S, Kha Văn Q , Kha Văn M, Kha Văn C về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Vi Văn C và Kha Văn Q . Xử phạt bị cáo Vi Văn C và Kha Văn Q từ 22.000.000 triệu đến 25.000.000đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, v, s khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Văn T từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn C. Xử phạt Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn C mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn M từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy vật chứng; Sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Lộc Văn T, Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn Mâu, Kha Văn C có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo đó là: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo Lộc Văn T là người có thành tích xuất sắc trong công tác; bị cáo Kha Văn M có bố là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn C , Kha Văn Q có ý kiến: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo đó là: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt tiền; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào 21 giờ 00 phút ngày 11/01/2025, tại nhà anh Lô Văn H, sinh năm 1979 ở bản B X, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an xã C K phối hợp với Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Lộc Văn T, Lô Văn H, Vi Văn C , Vy Văn S, Kha Văn Q , Kha Văn M và Kha Văn C đang có hành vi đánh bạc trái phép với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc, nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Vi Văn C và Kha Văn Q là người thực hành tích cực và có số tiền nhiều nhất. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị các cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Đối với Lộc Văn T tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, bị cáo là Đảng viên, đáng lẽ bị cáo phải can ngăn các bị cáo khác không thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo đã không làm được điều đó mà vẫn tham gia. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Vì vậy cần xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như lời người bào chữa là phù hợp.

Đối với các bị cáo Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn C và Kha Văn M tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, các bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm nhưng vẫn tham gia. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Kha Văn M có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Vì vậy cần xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thu giữ 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ trắng; 01 bộ bài tú lơ khơ. Đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.200.000 đồng cần tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vi Văn C , Kha Văn Q ;

Xử phạt bị cáo Vi Văn C 22.000.000đồng về tội đánh bạc;

Xử phạt bị cáo Kha Văn Q 22.000.000đồng về tội đánh bạc;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, v, s khoản 1 Điều 51 Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Lộc Văn T;

Xử phạt bị cáo Lộc Văn T 22.000.000đồng về tội đánh bạc

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Lô Văn H, Vy Văn S, Kha Văn C;

Xử phạt bị cáo Lô Văn H 20.000.000đồng về tội đánh bạc

Xử phạt bị cáo Vy Văn S 20.000.000đồng về tội đánh bạc

Xử phạt bị cáo Kha Văn C 20.000.000đồng về tội đánh bạc

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Kha Văn M;

Xử phạt bị cáo Kha Văn M 20.000.000đồng về tội đánh bạc

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa; 01 bộ bài tú lơ khơ; Sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lộc Văn T, Lô Văn H, Vi Văn C , Vy Văn S, Kha Văn Q , Kha Văn M, Kha Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Bảo